

Số: 1586 /QĐ - BNN-TCCB

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cục Kiểm lâm**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp;

Xét đề nghị của Tổng cục Lâm nghiệp tại Tờ trình số 369/TTr-TCLN-VP ngày 15/3/2023;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Kiểm lâm là tổ chức thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trên cơ sở sắp xếp, kiện toàn lại Tổng cục Lâm nghiệp thành Cục Kiểm lâm và Cục Lâm nghiệp.

Cục Kiểm lâm thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý nhà nước về quản lý bảo vệ rừng, đảm bảo chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; tổ chức lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng.

2. Cục Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở của Cục Kiểm lâm đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Các dự thảo: luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; nghị định, nghị quyết của Chính phủ; quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, quản lý lâm sản; chế độ quản lý, bảo vệ các loài thực vật rừng, động vật rừng và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; tổ chức lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng; chế độ, chính sách đối với kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của chủ rừng; một số nhiệm vụ khác thuộc phạm vi quản lý của Cục và theo phân công của Bộ trưởng;

b) Kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm; cơ chế, chính sách và các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch, phương án thuộc phạm vi quản lý của Cục và theo phân công của Bộ trưởng;

c) Phương án tổ chức huy động lực lượng, phương tiện của các cơ quan kiểm lâm và các bộ, ngành, địa phương để kịp thời ngăn chặn các vụ phá rừng trái pháp luật; chữa cháy rừng; phòng chống sinh vật hại rừng; khai thác, vận chuyển, chế biến và thương mại lâm sản trái pháp luật.

2. Tổ chức xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật; tiêu chuẩn quốc gia về quản lý chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục theo phân công của Bộ trưởng và quy định của pháp luật; hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Ban hành các văn bản cá biệt và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc phạm vi quản lý của Cục.

4. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

5. Về bảo vệ rừng

a) Tham mưu trình Bộ trưởng ban hành văn bản tổ chức thực thi pháp luật về bảo vệ rừng; chế độ bảo vệ thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; kiểm soát, ngăn chặn xử lý hành vi săn bắt, tàng trữ, vận chuyển, mua, bán trái pháp luật động vật rừng, thực vật rừng;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về bảo vệ rừng, bảo vệ thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và quản lý lâm sản; hoạt động gây nuôi, trồng cây động vật rừng, thực vật rừng;

c) Phối hợp với cơ quan bảo vệ thực vật trong dự báo, cảnh báo, phòng, trừ sinh vật hại rừng;

d) Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về bảo vệ rừng.

6. Về phòng cháy và chữa cháy rừng

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; việc tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về phòng cháy và chữa cháy rừng trên phạm vi toàn quốc;

b) Tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phòng cháy và chữa cháy rừng; tổ chức lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng trên phạm vi toàn quốc và tại các vùng trọng điểm;

c) Theo dõi, dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng trên phạm vi toàn quốc;

d) Truyền thông, thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng;

đ) Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế trong công tác phòng cháy và chữa cháy rừng;

e) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng chế độ, định mức, tiêu chuẩn trang thiết bị, phương tiện, công cụ bảo hộ cho lực lượng phòng cháy và chữa cháy rừng;

g) Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về phòng cháy và chữa cháy rừng.

7. Theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, kiểm kê rừng, giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng, lập hồ sơ quản lý rừng

a) Tham mưu trình Bộ trưởng ban hành văn bản tổ chức thực thi pháp luật về theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, kiểm kê rừng, giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng, lập hồ sơ quản lý rừng;

b) Chỉ đạo việc kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng;

c) Xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc và các dự án điều tra chuyên đề thuộc phạm vi quản lý của Cục;

d) Hướng dẫn, kiểm tra các địa phương thực hiện điều tra, kiểm kê rừng và theo dõi diễn biến rừng; tổng hợp kết quả kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng toàn quốc;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra các địa phương về lập hồ sơ quản lý rừng, giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

e) Thẩm định, trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật;

g) Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, kiểm kê rừng, giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng.

8. Về quản lý lâm sản

a) Kiểm tra, hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo tình hình chấp hành pháp luật về khai thác, quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản trên phạm vi toàn quốc;

b) Kiểm tra, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định pháp luật về hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam; theo dõi tổng hợp và xây dựng cơ sở dữ liệu về phân loại doanh nghiệp, vận hành Hệ thống cấp giấy phép FLEGT và dữ liệu cấp giấy phép FLEGT; hướng dẫn việc quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu về phân loại doanh nghiệp, vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp;

c) Kiểm tra, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; động vật rừng thông thường, động vật hoang dã trên cạn khác thuộc lớp chim, thú, bò sát, lưỡng cư.

9. Về tổ chức xây dựng lực lượng

a) Xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, xây dựng lực lượng, chế độ, chính sách đối với kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng toàn quốc;

b) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ đối với kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng toàn quốc;

c) Hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng đồng phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, cờ hiệu, giấy chứng nhận kiểm lâm, vũ khí, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị chuyên dụng đối với kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng toàn quốc;

d) Xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện quy trình hoạt động công vụ của công chức kiểm lâm toàn quốc;

đ) Thực hiện công tác tuyên truyền, theo dõi, tổng hợp tình hình chống người thi hành công vụ trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng.

10. Về bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp

a) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp;

b) Thực hiện xử lý vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hình sự theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp;

c) Tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động xử lý vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hình sự theo quy định của pháp luật; theo dõi tổng hợp và xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp.

11. Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam theo phân công của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

12. Thực hiện nhiệm vụ về quản lý đầu tư xây dựng các công trình bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và các công trình khác có liên quan theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng và quy định của pháp luật.

13. Thực hiện nhiệm vụ về quản lý tài chính, tài sản, quản lý việc thu, sử dụng phí, lệ phí và các nguồn lực khác được giao theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng và quy định của pháp luật.

14. Tổ chức, phối hợp thực hiện nghiên cứu khoa học, thực hiện chuyển giao ứng dụng công nghệ các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng.

15. Thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế và hội nhập kinh tế quốc tế trong lĩnh vực được giao quản lý: Thực hiện nhiệm vụ đại diện quốc gia thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES); thực hiện Hiệp định đối tác tự nguyện về

thực thi Luật Lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (VPA/FLEGT), Hiệp định ASEAN về kiểm soát ô nhiễm khói mù xuyên biên giới (AATHP); đề xuất ký kết, tổ chức thực hiện các điều ước, thỏa thuận quốc tế, các chương trình, dự án, hoạt động phi dự án và nhiệm vụ hợp tác quốc tế về bảo vệ rừng, bảo vệ động vật rừng, thực vật rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, truy xuất nguồn gốc lâm sản, đấu tranh, ngăn chặn việc săn bắt, tàng trữ, vận chuyển, mua, bán lâm sản trái pháp luật theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng và quy định của pháp luật.

16. Tổ chức thực hiện công tác thống kê, điều tra cơ bản lĩnh vực chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Cục và theo phân công của Bộ trưởng.

17. Thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo chương trình, kế hoạch, đề án, dự án của Bộ và quy định của pháp luật.

18. Quản lý về tổ chức bộ máy, danh mục vị trí việc làm, biên chế, cơ cấu ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng. Thực hiện chế độ, chính sách, công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý của Cục.

19. Hướng dẫn, kiểm tra đối với hoạt động của các hiệp hội, hội trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục; tham gia ý kiến về công nhận Ban vận động thành lập hội và Điều lệ hội thuộc chuyên ngành được giao quản lý theo quy định.

20. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo thẩm quyền.

21. Về quản lý tổ chức hoạt động dịch vụ công

a) Trình Bộ cơ chế, chính sách về cung ứng dịch vụ công; thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ công; định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chí tiêu chuẩn, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và các quy định về dịch vụ sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý của Cục;

b) Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức thực hiện dịch vụ công trong ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

22. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Bộ trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Cục

a) Cục Kiểm lâm có Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định;

b) Cục trưởng điều hành hoạt động của Cục, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về điều hành hoạt động của Cục. Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

c) Cục trưởng có trách nhiệm trình Bộ trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục; ban hành Quy chế làm việc của Cục; quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của các tổ chức tham mưu thuộc Cục; các tổ chức có tư cách pháp nhân thuộc Cục sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ; bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc Cục theo phân cấp của Bộ trưởng và quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức tham mưu

- a) Văn phòng Cục;
- b) Phòng Kế hoạch, Tài chính;
- c) Phòng Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế;
- d) Phòng Pháp chế, Thanh tra;
- đ) Phòng Thông tin và Chuyển đổi số;
- e) Phòng Quản lý bảo vệ rừng;
- g) Phòng Phòng cháy và chữa cháy rừng;
- h) Phòng Tổ chức xây dựng lực lượng;
- i) Phòng Điều tra, xử lý vi phạm về lâm nghiệp;
- k) Đội Kiểm lâm đặc nhiệm.

3. Các Chi cục trực thuộc

- a) Chi cục Kiểm lâm vùng I, trụ sở đặt tại tỉnh Quảng Ninh;
- b) Chi cục Kiểm lâm vùng II, trụ sở đặt tại tỉnh Thanh Hóa;
- c) Chi cục Kiểm lâm vùng III, trụ sở đặt tại TP. Hồ Chí Minh;
- d) Chi cục Kiểm lâm vùng IV, trụ sở đặt tại tỉnh Đắk Lắk.

4. Các đơn vị sự nghiệp công lập:

- a) Vườn quốc gia Tam Đảo;
- b) Vườn quốc gia Ba Vì;
- c) Vườn quốc gia Cúc Phương;
- d) Vườn quốc gia Bạch Mã;
- đ) Vườn quốc gia Cát Tiên;
- e) Vườn quốc gia YokDon.

5. Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam đặt tại Cục Kiểm lâm; Giám đốc, Phó Giám đốc Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

Cục trưởng Cục Kiểm lâm có trách nhiệm xây dựng, kiện toàn tổ chức, hoạt động của Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/5/2023.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Cục Kiểm lâm có trách nhiệm kế thừa nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm của Tổng cục Lâm nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quyết định này, quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên cho đến khi cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Cục Kiểm lâm tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và nghĩa vụ liên quan của Tổng cục Lâm nghiệp theo phân công, phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng và thực hiện các chương trình, dự án, đề tài, đề án đã được giao quản lý cho đến khi có quyết định khác thay thế.

3. Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam, các Vườn quốc gia và các Chi cục Kiểm lâm vùng thuộc Cục Kiểm lâm tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và nghĩa vụ liên quan theo quy định hiện hành cho đến khi có quyết định kiện toàn, sắp xếp lại của cấp có thẩm quyền.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kiểm lâm và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nội Vụ, Tư pháp;
- UBND, Sở NN và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Đoàn Thanh niên cơ quan Bộ;
- Công đoàn Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.



BỘ TRƯỞNG

Lê Minh Hoan